Thứ Ba, Ngày 28 Tháng 5 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Phe bò tấn công

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường có phiên giao dịch khởi sắc, giúp lan tỏa sắc xanh ở hầu hết các nhóm ngành. Thanh khoản thị trường cải thiện so với phiên trước nhưng vẫn duy trì dưới ngưỡng trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 14.05 điểm (+1.11%), đạt 1,281.73 điểm; HNX-Index tăng 2.75 điểm (+1.13%), đạt 245.58 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 22.06 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 868.6 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,150.14 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở CTG, VNM, HPG.

▶ FPT (+3.16%), LPB (+6.82%), HVN (+6.96%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, CTG (-0.62%), LGC (-6.57%), VCF (-2.16%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, F&B, và Vật liệu xây là ba nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, VNM, MSN, HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index có phiên giao dịch với thanh khoản quay về mức trung bình và lan tỏa sang nhiều nhóm ngành. VN-Index một lần nữa hướng tới kiểm định vùng 1,280-1,300 điểm, đỉnh ngắn hạn của chỉ số. Trong trường hợp tích cực, nếu VN-Index bứt lên trên hẳn vùng cản này thì sẽ là tín hiệu mua tốt cho nhà đầu tư đang đứng ngoài quan sát. Trường hợp cơ sở, VN-Index tiếp tục duy trì trong biên độ 1,230-1,280 điểm với tâm lý thận trọng duy trì xuyên suốt nhiều phiên giao dịch. Chỉ số VN-Index đang giao dịch trên EMA20 và EMA50 cho thấy xu hướng chính trong trung và dài hạn vẫn là xu hướng tăng giá.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên mua tại những vùng hỗ trợ tương ứng với vùng 1,250 của thị trường nếu thị trường tích lũy thành công. Cân nhắc hạ tỷ trọng nếu VN-Index thủng hỗ trợ 1,240-1,250 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,282	1.1	6.0	20.5	15.9	1.8	5,171,885
VN30 Index	1,300	1.2	4.8	22.5	12.4	1.7	3,585,667
VN Midcap	1,975	1.7	9.1	44.7	17.8	1.7	993,033
VN Smallcap	1,523	1.3	9.2	21.3	27.7	1.1	253,523
HNX Index	246	1.1	8.3	12.8	20.1	1.3	312,341
UpCom	96	0.8	7.7	18.7	13.4	1.8	1,462,225

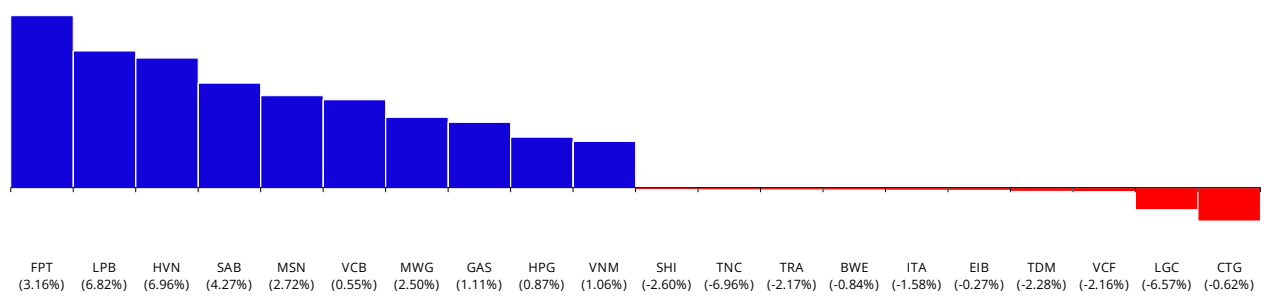
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.2	9.7	40.2	1.7	272.3	4.0	130,486
Bảo hiểm	1.6	18.1	19.5	10.0	15.8	1.6	48,696
Bất động sản	0.8	3.8	0.6	-6.4	14.6	1.3	742,968
CNTT	3.3	12.9	41.1	85.7	28.1	5.5	193,749
Dầu khí	0.6	14.1	42.7	15.6	24.9	2.7	70,637
Dịch vụ tài chính	1.8	9.0	15.4	66.4	23.4	2.0	209,199
Tiện ích	1.0	10.9	7.4	2.5	16.7	2.1	322,059
Du lịch và Giải trí	3.3	23.9	36.0	42.4	n.a	35.0	131,444
Hàng & DV CN	0.8	8.9	17.0	37.7	16.2	1.9	152,879
Hàng CN & Gia dụng	0.9	3.9	16.4	27.5	16.1	2.0	60,784
Hóa chất	0.8	15.7	45.6	87.4	29.4	2.3	259,337
Ngân hàng	0.7	1.3	14.8	25.8	9.9	1.6	2,018,743
Ô tô và phụ tùng	1.7	11.9	17.2	27.1	20.6	1.4	17,127
Tài nguyên Cơ bản	0.8	12.4	12.1	46.4	40.9	1.6	240,709
Th.phẩm & Đồ uống	1.9	8.4	4.8	2.1	26.5	2.8	452,781
Truyền thông	3.7	3.3	-20.8	35.0	26.6	0.9	1,695
Xây dựng và Vật liệu	1.4	7.3	6.4	24.4	28.3	1.5	133,700
Y tế	-0.2	1.7	8.1	7.2	14.8	2.0	37,431

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	-0.1	-0.1	-1.4	0.5	3.1	0.2
USD/JPY	157	0.0	0.5	0.4	4.1	11.2	11.7
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.3	0.7	2.1	2.5
KRW/USD	1,358	-0.4	-0.4	-1.4	1.9	5.5	2.5
EUR/USD	1	-0.2	-0.2	-1.4	-0.4	1.5	-1.6
USD/VND	25,453	0.0	0.0	0.4	3.3	4.9	8.4
Dầu Thô	79	1.5	-1.2	-5.9	0.4	10.1	8.5
Xăng	237	-4.6	-6.7	-14.2	4.4	12.8	-12.3
Khí đốt	3	-0.1	-8.5	55.9	33.5	0.1	15.4
Than	143	0.0	1.3	10.1	10.5	-2.5	-10.8
Vàng	2,342	-0.4	-3.3	0.3	15.1	13.5	20.5
Thép cuộn	3,852	0.1	0.4	0.6	-4.2	-5.5	4.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) VIC – Bất động sản: Từ tháng 4/2024 đến nay, Vingroup đã huy động thành công 8,000 tỷ đồng trái phiếu với lãi suất 12.5%/năm. Số tiền thu về sẽ dùng để cơ cấu các khoản nợ của tập đoàn.

2) LPB – Ngân hàng: Ngày 27/5/2024, Hội đồng Quản trị LPBank thông qua việc bầu ông Lê Minh Tâm – Thành viên độc lập HĐQT giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT LPBank.

3) SJC – Công nghiệp: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã ra quyết định đình chỉ giao dịch đối với cổ phiếu SJC của Công ty Cổ phần Sông Đà 1.01. Ngày đưa vào diện đình chỉ giao dịch là ngày 3/6/2024.

4) THD – Bất động sản: Sở Xây dựng Hải Phòng đã xác nhận 806 căn nhà ở xã hội thuộc dự án nhà ở xã hội Tổng kho 3 Lạc Viên, phường Máy Chai và Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng đủ điều kiện đưa vào kinh doanh.

5) AGM – Hàng tiêu dùng: Angimex sẽ chuyển nhượng 100% vốn tại AGM Agritech theo các giai đoạn: Mua bán tài sản; chuyển nhượng vốn và thực hiện bán nhà kho, máy móc và cho thuê đất...

6) REE – Tiện ích: Sau 13 tháng rót vốn, REE Energy thu hồi lại khoản vốn đầu tư bằng đúng số tiền đã chi ra, gần 100 tỷ đồng. Bên nhận chuyển nhượng là một cá nhân sinh năm 1964.

7) OCB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Phương Đông tại TP.HCM sắp nhận thêm khoản đầu tư 150 triệu USD qua hình thức vay từ Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC.

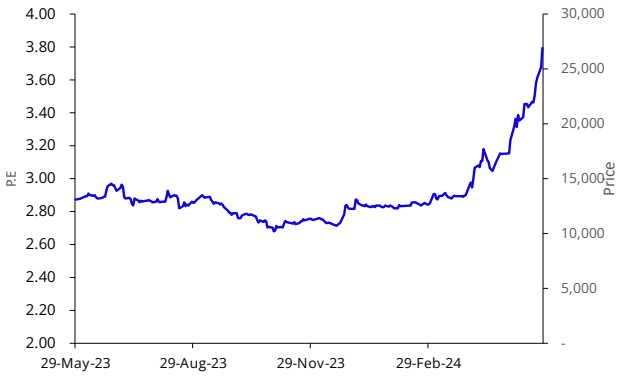
8) VGC – Công nghiệp: Tổng Công ty Viglacera đã ký kết hợp đồng với 4 doanh nghiệp hoạt động trong mảng sản xuất điện tử, công nghệ cao, bán dẫn của Trung Quốc với tổng giá trị hợp đồng đạt hơn 200 triệu USD.

9) NTC – Khu công nghiệp: Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên dự kiến sẽ cho thuê lại 90 ha đất khu công nghiệp trong năm nay, qua đó mục tiêu doanh thu năm nay ước tăng 45% so với năm 2023.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – HVN

HVN – Hàng không: Ngày 27-5, Vietnam Airlines đã thực hiện thành công chuyến bay sử dụng nhiên liệu hàng không bền vững (Sustainable Aviation Fuel - SAF) với số hiệu VN660, hành trình từ Singapore đến Hà Nội.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/27/2024	5/28/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Du lịch và Giải trí	27.9	252	348	272	
2	Xây dựng và Vật liệu	7.0	639	1,142	1,067	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	6.0	784	620	585	
4	Truyền thông	2.5	12	14	14	
5	Bán lẻ	-0.1	565	912	912	
6	Thực phẩm và đồ uống	-6.2	1,070	1,796	1,915	
7	Ngân hàng	-6.8	2,379	3,538	3,797	
8	Bảo hiểm	-11.5	164	119	135	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-11.9	1,178	1,427	1,620	
10	Hàng cá nhân & Gia dụng	-12.3	241	354	403	
11	Dịch vụ tài chính	-18.4	1,944	2,546	3,120	
12	Bất động sản	-20.8	2,406	3,112	3,931	
13	Dầu khí	-21.6	260	285	363	
14	Ô tô và phụ tùng	-24.6	80	98	131	
15	Công nghệ Thông tin	-26.5	858	773	1,053	
16	Hóa chất	-26.7	1,096	988	1,348	
17	Y tế	-29.1	27	27	38	

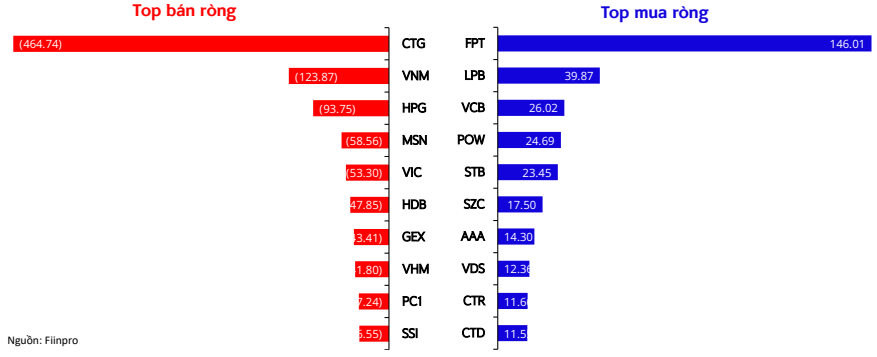
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
CTG	VietinBank	Ngân hàng	32,200	-0.6	-4.3	18.8	123	789.4	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	25,050	6.8	9.9	59.0	174	366.1	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	26,900	7.0	22.6	119.6	140	248.2	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	75,200	5.5	3.2	9.3	112	267.8	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12,450	2.9	10.2	10.7	74	314.4	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	45,400	6.9	4.4	24.0	154	217.4	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	66,800	1.1	0.9	-1.2	44	356.4	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	61,000	4.3	5.2	-3.2	123	151.6	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	34,850	6.9	8.1	26.3	25	415.9	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	15,900	5.3	5.0	9.0	133	143.1	
APH	Tập đoàn An Phát Holdings	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	10,500	6.6	5.0	36.7	234	110.8	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	29,250	0.9	3.2	1.6	27	291.5	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	24,400	6.8	10.9	42.7	61	96.6	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	47,900	6.8	18.1	26.7	63	92.9	
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	133,200	3.3	3.0	45.1	48	91.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	45,400.0	6.9	4.4	24.0	6.3	45.40	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	25,050.0	6.8	9.9	59.0	7.6	25.05	
CCL	Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	10,050.0	6.8	9.2	39.6	11.7	10.05	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	13,500.0	5.1	6.3	42.1	8.0	13.50	
APH	Tập đoàn An Phát Holdings	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	10,500.0	6.6	5.0	36.7	6.9	10.50	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	15,900.0	5.3	5.0	9.0	4.4	15.90	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	5,680.0	5.0	5.4	-15.2	6.7	5.68	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	3,400.0	0.9	3.3	-17.1	1.8	3.40	
BKG	Đầu tư BKG Việt Nam	Hàng cá nhân & Gia dụng	4,200.0	-0.5	-0.9	-3.7	-0.1	4.20	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	32,200.0	-0.6	-4.3	18.8	-2.1	32.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/28/2024	1,190.7	2,339.0	-1,148.3
5/27/2024	1,216.1	1,747.4	-531.4
5/24/2024	1,748.1	3,279.7	-1,531.6
5/23/2024	2,223.0	2,152.5	70.5
5/22/2024	1,392.1	2,251.5	-859.4
5/21/2024	1,325.9	2,055.4	-729.5
5/20/2024	1,780.4	2,602.0	-821.6
5/17/2024	1,432.9	2,227.8	-795.0
5/16/2024	1,924.7	1,922.6	2.1
5/15/2024	2,245.0	1,950.4	294.6
5/14/2024	1,174.1	1,972.3	-798.2
5/13/2024	1,442.1	2,294.9	-852.9
5/10/2024	1,258.8	1,758.8	-500.0
5/9/2024	1,456.5	3,158.6	-1,702.1
5/8/2024	2,044.6	3,336.7	-1,292.1
5/7/2024	1,666.6	1,553.9	112.7

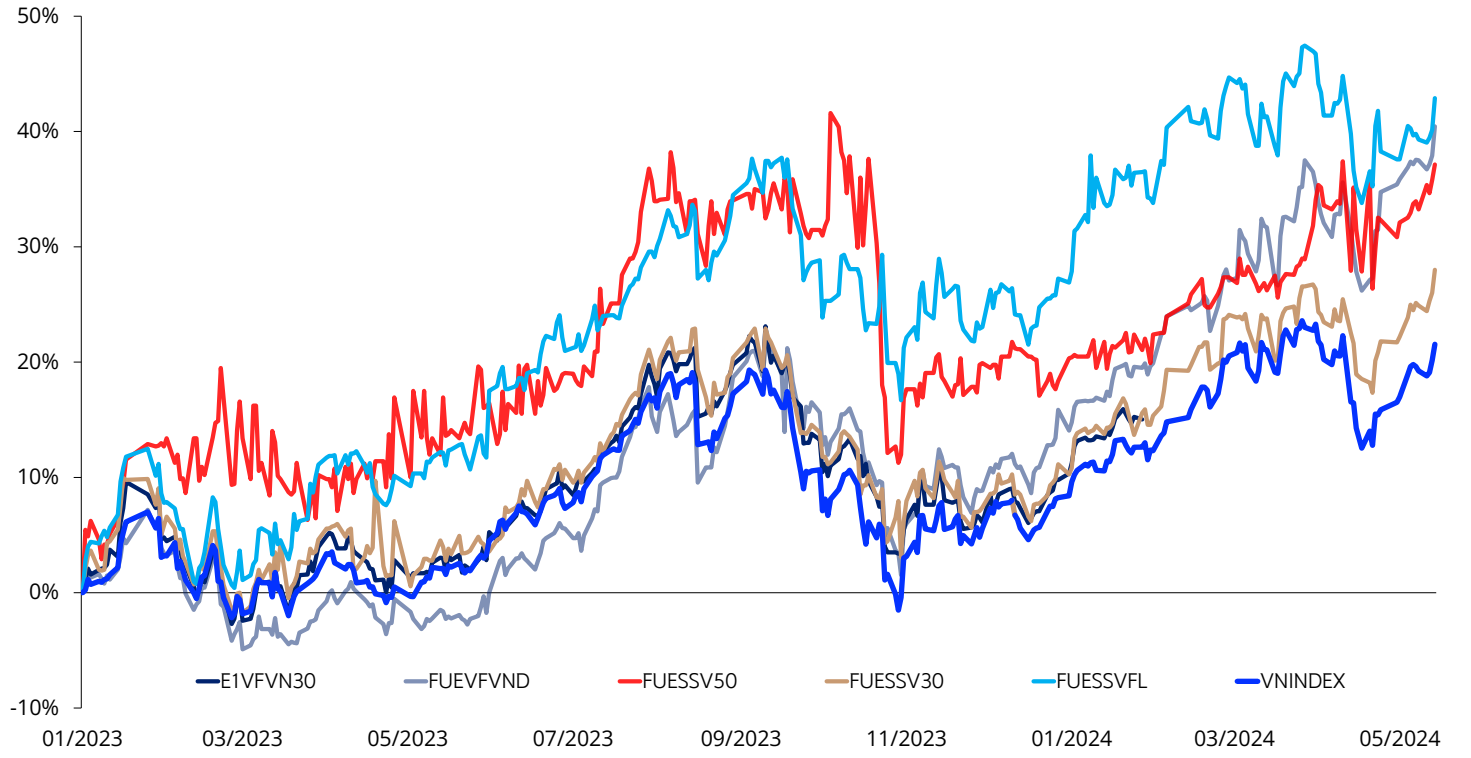
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,540	0.7%	4.6%	16.0%	445,900	10.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,500	2.1%	4.4%	16.8%	10,700	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,680	0.8%	3.1%	12.1%	1,504,100	30.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,000	1.1%	4.1%	21.0%	1,230,500	39.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,550	0.3%	6.2%	14.5%	128,400	2.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,050	1.0%	4.8%	14.9%	16,200	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,470	1.0%	5.4%	14.7%	32,800	0.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,860	0.5%	0.9%	-6.7%	18,500	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,650	1.1%	6.0%	15.3%	2,300	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,200	1.7%	8.4%	11.9%	33,000	0.4	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,210	1.1%	4.6%	15.2%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,550	1.7%	4.7%	24.0%	500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,190	1.1%	-0.3%	-5.0%	4,200	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,930	0.0%	n.a	n.a	100	0.0	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	14,500	0.0%	0.0%	0.0%	100	0.0	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	14,000	0.0%	0.0%	0.0%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	11,200	0.0%	-2.6%	1.8%	8,900	0.1	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	7,230	6.3%	3.3%	-0.1%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	282.8	-17.7	-46.1	24.9	17.5	1.0	1.80	1.6	11.2	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	4.9	0.0	-1.1	21.5	34.0	0.9	1.79	1.7	12.3	49.2
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	-24.6	-56.5	28.8	22.0	0.9	2.28	1.3	8.7	83.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	553.6	-55.5	-203.1	43.5	20.2	1.0	2.03	1.9	12.0	82.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	29.8	18.2	1.0	1.60	1.6	12.0	44.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	0.0	-0.6	23.2	21.9	1.0	1.97	1.7	11.6	62.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	0.0	23.6	18.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	5.8	31.7	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	44.6	11.4	18.0	24.6	22.6	0.9	1.98	1.7	11.6	63.2
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.1	0.0	0.0	44.4	26.0	1.1	1.33	1.6	14.9	45.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.2	0.0	0.0	30.7	20.7	1.0	2.14	1.3	8.7	69.6
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	0.2	45.5	19.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	-2.5	49.2	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.4	0.0	0.0	n.a	n.a	1.7	2.32	1.9	11.0	84.8
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	10/27/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	0.0	0.0	7.0	58.0	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities